

Số: 23/2024/QĐST-DS

Sơn Hòa, ngày 16 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 119/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2023 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng”, giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.
Địa chỉ: 02 Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Vợ chồng ông Phạm Chí C, sinh năm 1973 và bà Trần Thị Phương S, sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ phải trả: Vợ chồng anh Phạm Chí C và chị Trần Thị Phương S thống nhất còn nợ và phải thanh toán trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tính đến hết ngày 02/8/2024 là 458.436.400đ (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi tám triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn bốn trăm đồng). Trong đó:

+ Nợ gốc: 281.300.000đ.

+ Lãi trong hạn 131.805.500đ.

+ Lãi quá hạn 55.330.900đ.

Theo Hợp đồng tín dụng số 4605LAV201902245 ngày 16 tháng 7 năm 2019, đã ký kết giữa Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam và các bị đơn.

Thời gian và phương thức trả nợ như sau:

Chậm nhất đến hết ngày 30/9/2024 anh Phạm Chí C và chị Trần Thị Phương S sẽ trả hết số tiền còn nợ gốc và lãi là 458.436.400đ (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi tám triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn bốn trăm đồng).

Các bị đơn vẫn phải tiếp tục trả lãi trên số nợ gốc kể từ ngày 03/8/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo lãi suất thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên.

Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay nhưng phải phù hợp quy định của pháp luật.

Trường hợp các bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thời gian và phương thức trả nợ, thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi toàn bộ tài sản đảm bảo và tài sản liên quan đến tài sản đảm bảo để thu hồi nợ, gồm:

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 231 tờ bản đồ số 23 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G080647 cấp ngày 20/5/1996 (số vào sổ 01278) và tài sản gắn liền với đất là căn nhà cấp 4 kết cấu tường gạch xi măng, nền gạch kích thước 7mx10m tọa lạc tại thôn N, xã S, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 221, 356, 231 tờ bản đồ số 23 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G080419 do UBND huyện Sơn Hòa cấp ngày 24/4/1996 (số vào sổ 00647) tọa lạc tại thôn N, xã S, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên (đối với quyền sử dụng đất tại thửa 231 tờ bản đồ số 23 thì diện tích 133,7 m² đã chuyển nhượng cho người khác không thuộc phạm vi tài sản thế chấp).

Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mãi, xử lý tài sản đảm bảo và tài sản liên quan đến tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán khoản nợ của bị đơn đối với nguyên đơn. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo và tài sản liên quan đến tài sản đảm bảo sau khi thanh toán khoản nợ còn dư sẽ được trả lại cho bị đơn; trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo và tài sản liên quan đến tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bị đơn phải tiếp tục có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho nguyên đơn.

2.2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản: Bị đơn phải chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản là 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn

đồng), do nguyên đơn đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản do đó bị đơn có nghĩa vụ hoàn trả lại nguyên đơn 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng).

2.7. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận, các bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 11.168.728đ. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí 10.000.000đ đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002982 ngày 07/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sơn Hòa;
- Chi cục THADS huyện Sơn Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Kha